

Phụ lục XIV

**DANH MỤC 120 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP
CUNG CẤP TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG TỈNH ĐẮK LẮK**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk Đắk Lắk)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	TTHC có nghĩa vụ tài chính (có/không)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Dịch vụ công trực tuyến	
						Toàn trình	Một phần
1	2.002192	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	Bồi thường nhà nước	Không	Không		X
2	2.002191	Phục hồi danh dự	Bồi thường nhà nước	Không	Không		X
3	2.002193	Xác định cơ quan giải quyết bồi thường	Bồi thường nhà nước	Không	Không		X
4	1.000112	Bổ nhiệm công chứng viên	Công chứng	Có	Không		X
5	1.000100	Bổ nhiệm lại công chứng viên	Công chứng	Có	Không		X
6	1.001799	Cấp lại Thẻ Công chứng viên	Công chứng	Có	Có		X
7	1.001438	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	Công chứng	Không	Không	X	
8	1.001647	Chuyển nhượng Văn phòng công chứng	Công chứng	Không	Không		X
9	1.001756	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên	Công chứng	Có	Có		X
10	2.000789	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng	Công chứng	Có	Có		X
11	2.000766	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất	Công chứng	Có	Không		X
12	1.001071	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng	Công chứng	Không	Không	X	
13	1.001446	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	Công chứng	Không	Không	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	TTHC có nghĩa vụ tài chính (có/không)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Dịch vụ công trực tuyến	
						Toàn trình	Một phần
14	1.001721	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng	Công chứng	Có	Không		X
15	1.001688	Hợp nhất Văn phòng công chứng	Công chứng	Không	Không		X
16	1.000075	Miễn nhiệm công chứng viên (trường hợp được miễn nhiệm)	Công chứng	Không	Không		X
17	1.001665	Sáp nhập Văn phòng công chứng	Công chứng	Không	Không		X
18	1.001877	Thành lập Văn phòng công chứng	Công chứng	Không	Không		X
19	2.000778	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng	Công chứng	Có	Có		X
20	2.000743	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận chuyển nhượng	Công chứng	Có	Không		X
21	2.000758	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập	Công chứng	Có	Không		X
22	1.001125	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Công chứng	Không	Không	X	
23	1.001153	Thay đổi nơi tập sự từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Công chứng	Không	Không	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	TTHC có nghĩa vụ tài chính (có/không)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Dịch vụ công trực tuyến	
						Toàn trình	Một phần
24	2.002387	Xóa đăng ký hành nghề và thu hồi Thẻ công chứng viên trường hợp công chứng viên không còn hành nghề tại tổ chức hành nghề công chứng	Công chứng	Không	Không	X	
25	2.001258	Cấp lại giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	Đấu giá tài sản	Có	Có		X
26	2.001807	Cấp lại Thẻ đấu giá viên	Đấu giá tài sản	Không	Không		X
27	2.001815	Cấp Thẻ đấu giá viên	Đấu giá tài sản	Không	Không		X
28	2.001247	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản	Đấu giá tài sản	Không	Không	X	
29	2.002139	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá	Đấu giá tài sản	Có	Không		X
30	2.001333	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	Đấu giá tài sản	Có	Có		X
31	2.001395	Đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	Đấu giá tài sản	Có	Có	X	
32	2.001225	Phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	Đấu giá tài sản	Không	Không		X
33	1.001122	Bổ nhiệm và cấp Thẻ giám định viên tư pháp	Giám định tư pháp	Có	Có		X
34	1.001117	Cấp lại giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp giấy đăng ký hoạt động bị hư hỏng hoặc bị mất	Giám định tư pháp	Không	Không		X

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	TTHC có nghĩa vụ tài chính (có/không)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Dịch vụ công trực tuyến	
						Toàn trình	Một phần
35	2.000555	Cấp lại giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở, người đại diện theo pháp luật, danh sách thành viên hợp danh của Văn phòng giám định tư pháp	Giám định tư pháp	Không	Không		X
36	1.009832	Cấp lại Thẻ giám định viên tư pháp	Giám định tư pháp	Không	Không		X
37	2.000890	Cấp phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp	Giám định tư pháp	Không	Không	X	
38	1.001216	Chuyển đổi loại hình Văn phòng giám định tư pháp	Giám định tư pháp	Không	Không	X	
39	2.000823	Đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp	Giám định tư pháp	Không	Không	X	
40	2.000894	Miễn nhiệm giám định viên tư pháp	Giám định tư pháp	Không	Không	X	
41	2.000568	Thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp	Giám định tư pháp	Không	Không		X
42	1.008914	Cấp lại giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Hòa giải thương mại	Không	Không		X

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	TTHC có nghĩa vụ tài chính (có/không)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Dịch vụ công trực tuyến	
						Toàn trình	Một phần
43	1.009283	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động theo quyết định của tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài hoặc tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động ở nước ngoài	Hòa giải thương mại	Không	Không	X	
44	1.008912	Chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại trong trường hợp Trung tâm hoà giải thương mại tự chấm dứt hoạt động	Hòa giải thương mại	Không	Không	X	
45	1.008913	Đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam khi thay đổi địa chỉ trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Hòa giải thương mại	Không	Không	X	
46	2.001716	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	Hòa giải thương mại	Không	Không	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	TTHC có nghĩa vụ tài chính (có/không)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Dịch vụ công trực tuyến	
						Toàn trình	Một phần
47	1.008913	Đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại sau khi được Bộ Tư pháp cấp giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại khi thay đổi địa chỉ trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Hòa giải thương mại	Không	Không	X	
48	1.009284	Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc	Hòa giải thương mại	Không	Không	X	
49	2.002047	Thay đổi tên gọi trong giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại	Hòa giải thương mại	Không	Không		X
50	1.008916	Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh trong giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Hòa giải thương mại	Không	Không		X
51	2.000635	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	Hộ tịch	Có	Có	X	
52	1.000828	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư	Luật sư	Có	Không		X
53	1.000688	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người được miễn đào tạo nghề luật sư, miễn tập sự hành nghề luật sư	Luật sư	Có	Không		X
54	1.008624	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư theo quy định tại Điều 18 của Luật Luật sư	Luật sư	Có	Không		X

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	TTHC có nghĩa vụ tài chính (có/không)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Dịch vụ công trực tuyến	
						Toàn trình	Một phần
55	2.000849	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư trong trường hợp bị mất, bị rách, bị cháy hoặc vì lý do khách quan khác mà thông tin trên Chứng chỉ hành nghề luật sư bị thay đổi	Luật sư	Có	Có		X
56	1.002010	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Luật sư	Có	Có	X	
57	1.002032	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Luật sư	Có	Có		X
58	1.002055	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên	Luật sư	Có	Có	X	
59	1.002079	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh	Luật sư	Có	Có	X	
60	1.002099	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư	Luật sư	Có	Có	X	
61	1.002153	Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân	Luật sư	Không	Không	X	
62	1.002181	Đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Luật sư	Có	Không	X	
63	1.002198	Thay đổi nội dung giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Luật sư	Có	Không		X
64	1.002218	Hợp nhất công ty luật	Luật sư	Không	Không		X
65	1.002234	Sáp nhập công ty luật	Luật sư	Không	Không		X

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	TTHC có nghĩa vụ tài chính (có/không)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Dịch vụ công trực tuyến	
						Toàn trình	Một phần
66	1.008709	Chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn và công ty luật hợp danh, chuyển đổi văn phòng luật sư thành công ty luật	Luật sư	Không	Không		X
67	1.002398	Đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài	Luật sư	Có	Không	X	
68	1.002384	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam	Luật sư	Có	Không	X	
69	1.002368	Cấp lại giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Luật sư	Có	Không	X	
70	2.000488	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam	Lý lịch tư pháp	Có	Có	X	
71	2.001417	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú ở Việt Nam)	Lý lịch tư pháp	Không	Không	X	
72	2.000505	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan tiến hành tố tụng (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)	Lý lịch tư pháp	Không	Không	X	
73	2.002349	Xác nhận công dân Việt Nam thường trú khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi	Nuôi con nuôi	Không	Không		X

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	TTHC có nghĩa vụ tài chính (có/không)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Dịch vụ công trực tuyến	
						Toàn trình	Một phần
74	1.003179	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	Nuôi con nuôi	Không	Không		X
75	1.003976	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng	Nuôi con nuôi	Không	Không		X
76	1.004878	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trường hợp cha dượng, mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi	Nuôi con nuôi	Không	Không		X
77	1.00316	Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	Nuôi con nuôi	Không	Không		X
78	1.001842	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản	Có	Có	X	
79	1.008727	Thay đổi thành viên hợp danh của công ty hợp danh hoặc thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản	Không	Không	X	
80	1.001600	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản	Không	Không	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	TTHC có nghĩa vụ tài chính (có/không)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Dịch vụ công trực tuyến	
						Toàn trình	Một phần
81	1.001633	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên	Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản	Không	Không	X	
82	1.002626	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân	Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản	Có	Có	X	
83	1.005136	Cấp giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam ở trong nước	Quốc tịch	Không	Không		X
84	2.001895	Cấp giấy xác nhận là người gốc Việt Nam	Quốc tịch	Không	Không		X
85	2.002039	Nhập quốc tịch Việt Nam	Quốc tịch	Không	Không		X
86	2.002036	Thôi quốc tịch Việt Nam ở trong nước	Quốc tịch	Không	Không		X
87	2.002038	Trở lại quốc tịch Việt Nam ở trong nước	Quốc tịch	Không	Không		X
88	1.000390	Cấp lại Thẻ tư vấn viên pháp luật	Tư vấn pháp luật	Không	Không		X
89	1.000426	Cấp Thẻ tư vấn viên pháp luật	Tư vấn pháp luật	Không	Không		X
90	1.000627	Đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật	Tư vấn pháp luật	Không	Không	X	
91	1.000614	Đăng ký hoạt động cho chi nhánh của Trung tâm tư vấn pháp luật	Tư vấn pháp luật	Không	Không	X	
92	1.000588	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh	Tư vấn pháp luật	Không	Không		X
93	1.000404	Thu hồi Thẻ tư vấn viên pháp luật	Tư vấn pháp luật	Không	Không	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	TTHC có nghĩa vụ tài chính (có/không)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Dịch vụ công trực tuyến	
						Toàn trình	Một phần
94	1.008924	Bổ nhiệm lại Thừa phát lại	Thừa phát lại	Có	Không		X
95	1.008932	Chuyển đổi loại hình hoạt động Văn phòng Thừa phát lại	Thừa phát lại	Không	Không	X	
96	1.008936	Chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại	Thừa phát lại	Không	Không		X
97	1.008933	Đăng ký hoạt động sau khi chuyển đổi loại hình hoạt động Văn phòng Thừa phát lại	Thừa phát lại	Không	Không	X	
98	1.008929	Thành lập Văn phòng Thừa phát lại	Thừa phát lại	Có	Có	X	
99	1.008937	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động sau khi chuyển nhượng Văn phòng Thừa phát lại	Thừa phát lại	Không	Không	X	
100	1.008922	Bổ nhiệm Thừa phát lại	Thừa phát lại	Có	Không		X
101	1.008928	Cấp lại Thẻ thừa phát lại	Thừa phát lại	Không	Không		X
102	1.008927	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ thừa phát lại	Thừa phát lại	Không	Không		X
103	1.008930	Đăng ký hoạt động Văn phòng Thừa phát lại	Thừa phát lại	Không	Không	X	
104	1.008935	Đăng ký hoạt động, thay đổi nội dung đăng ký hoạt động sau khi hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại	Thừa phát lại	Không	Không	X	
105	1.008925	Đăng ký tập sự hành nghề Thừa phát lại	Thừa phát lại	Không	Không	X	
106	1.008934	Hợp nhất, sáp nhập Văn phòng Thừa phát lại	Thừa phát lại	Không	Không		X
107	1.008923	Miễn nhiệm Thừa phát lại (trong trường hợp được miễn nhiệm)	Thừa phát lại	Không	Không		X
108	1.008931	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại	Thừa phát lại	Không	Không	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	TTHC có nghĩa vụ tài chính (có/không)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Dịch vụ công trực tuyến	
						Toàn trình	Một phần
109	1.008926	Thay đổi nơi tập sự hành nghề thừa phát lại	Thừa phát lại	Không	Không	X	
110	1.001248	Cấp lại giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Trọng tài thương mại	Có	Có	X	
111	1.008889	Đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài sau khi được Bộ Tư pháp cấp giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Trọng tài thương mại	Có	Không	X	
112	1.008905	Thay đổi nội dung giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi Trưởng Chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Trọng tài thương mại	Có	Không		X
113	1.008904	Thay đổi nội dung giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài; thay đổi nội dung giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Trọng tài thương mại	Có	Không		X
114	1.008890	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài; đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Trọng tài thương mại	Có	Không	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	TTHC có nghĩa vụ tài chính (có/không)	Thanh toán trực tuyến (có/không)	Dịch vụ công trực tuyến	
						Toàn trình	Một phần
115	1.008906	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp chuyển địa điểm trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Trọng tài thương mại	Có	Không	X	
116	2.000954	Cấp lại giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	Trợ giúp pháp lý	Không	Không	X	
117	2.000840	Chấm dứt tham gia trợ giúp pháp lý	Trợ giúp pháp lý	Không	Không	X	
118	2.00097	Lựa chọn, ký hợp đồng với tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật	Trợ giúp pháp lý	Không	Không	X	
119	1.001233	Thay đổi nội dung giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	Trợ giúp pháp lý	Không	Không	X	
120	2.000596	Đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	Trợ giúp pháp lý	Không	Không	X	